

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày 31 – 7 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Liên

Bà Nguyễn Lê Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ TH(tên gọi khác: Lan) sinh năm 1968 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Gi (đã chết) và bà Nguyễn Thị L(đã chết); có chồng là Nguyễn Hữu C (đã chết) và có 04 con.

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Ngày 18/7/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/9/2015, đã chấp Hành xong hình phạt tù.

- Ngày 25/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng là tái phạm. Ngày 23/01/2018, đã chấp Hành xong hình phạt tù.

Nhân Thân:

- Ngày 01/6/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 21/6/2013 bị Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên xử phạt 1.500.000 đồng về Hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Khu phố X, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Khu phố Y, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 23/4/2019, bà Nguyễn Thị TH bắt xe khách từ Phú Yên đi Đồng Nai để thăm con cháu. Do không có tiền tiêu xài, bà TH nảy sinh ý định trộm cắp. Bà TH xuống xe tại thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và bắt xe ôm đến chợ Thanh Sơn (thuộc Khu phố 1, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm) để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến khu vực bán cá trong chợ, bà TH thấy bà Nguyễn Thị H (sinh năm: 1969, HKTT: Khu phố X, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận) đang đứng mua cá, trong túi áo bên trái có đựng tiền. Lợi dụng lúc bà H sơ hở, bà TH tiến lại gần, đưa tay phải vào túi áo của bà H và lấy cộc tiền trị giá 5.200.000 đồng. Vừa lúc này, người dân xung quanh phát hiện và tri hô. Nghe tiếng tri hô, ông Nguyễn Ngọc T (sinh năm: 1972, HKTT: Khu phố X, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận), làm việc trong ban quản lý chợ, đang đi tuần tra gần đó liền chạy tới và thấy bà TH đang cầm cộc tiền trên tay, ông T cùng người dân bắt giữ bà TH cùng tang vật giao cho Công an phường Th. Công an phường Th đã lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang và chuyển hồ sơ vụ việc cùng tang vật đến Công an thành phố P.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị TH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bà TH phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 5.200.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H.

Cáo trạng số: 49/CT – VKSPR ngày 29/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Thị TH về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vật chứng của vụ án: Số tiền 5.200.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H. Nhận lại tài sản, bà H không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị TH từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản nên không xem xét.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, bị hại bà Nguyễn Thị H trình bày: Hiện bà đã nhận được toàn bộ số tiền bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì; đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án xét xử bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị TH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 09 giờ 15 phút ngày 23/4/2019, tại khu vực Chợ Thanh Sơn (Khu phố X, phường T, thành phố P), bị cáo Nguyễn Thị TH đã thực hiện Hành vi trộm cắp số tiền 5.200.000 đồng của bà Nguyễn Thị H. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 02 tiền án cùng về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là

người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo là người có nhân TH xấu, có 02 tiền án cùng về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, khi chấp Hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó để thức tỉnh bản TH mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài lần phạm tội này chưa được xét xử, bị cáo lại tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác và hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên. Điều này chứng tỏ bị cáo vẫn chưa thật sự hối cải về Hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng của vụ án: Số tiền 5.200.000 đồng Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H nên không xử lý.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, nhân TH, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là hoàn toàn tương xứng với Th chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; quan điểm về trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị TH** (tên gọi khác: Lan) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị TH (tên gọi khác: Lan) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp Hành hình phạt tù Th từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xử lý.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.200.000 (*Năm triệu hai trăm ngàn*) đồng Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H nên không xử lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị TH (tên gọi khác: Lan) phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoàng Liên

Nguyễn Lê Anh Th

Đường Nguyễn Thanh Thảo

